

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh và ban hành chương trình đào tạo
chuyên ngành Quản lý công trình độ thạc sĩ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Thành Đông;

Căn cứ Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế số 279/QC-DHTĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thành Đông về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thành Đông;

*Căn cứ kết quả rà soát chương trình đào tạo năm 2025 của khoa Quản lý nhà nước;
Xét đề nghị của Trưởng khoa Quản lý nhà nước,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh và ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý công, mã số: 8340403, hình thức đào tạo chính quy, bao gồm: bản mô tả chương trình đào tạo; chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; khung chương trình đào tạo và bộ đề cương chi tiết học phần (có văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng từ năm học 2025-2026 tại Trường Đại học Thành Đông.

Điều 3. Trưởng Khoa Quản lý nhà nước, Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH;
- Lưu: VT, QLNN.

HIỆU TRƯỞNG



PGS, TS. Lê Văn Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG (Theo hệ thống tín chỉ)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 989/QĐ-DHTĐ ngày 30 tháng 6 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thành Đông)

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Học kỳ	Mã học phần tiên quyết
				LT	TH	Tự học		
I	Phần kiến thức chung		10					
1	PML0031	Triết học Mác - Lênin	4	40	40	120	I	
2	ENG0521	Tiếng Anh	4	40	40	120	I	
3	RME0031	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản lý công	2	20	20	60	III	
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
	1. Kiến thức cơ sở ngành		14					
1	TPM0521	Lý luận về quản lý công	3	30	30	90	I	PML0031
2	PPM0521	Chính trị và pháp luật trong quản lý công	3	30	30	90	I	TPM0521
3	PCE0521	Công vụ, công chức	3	30	30	90	I	TPM0521
4	ACN0521	Kỹ năng giao tiếp hành chính và quan hệ công chúng	2	20	20	60	II	TPM0521
5	AIM0521	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý công	3	30	30	90	II	ACN0521
	2. Kiến thức chuyên ngành		21					
	2.1. Phần bắt buộc		13					
6	SOS0521	Quản lý tổ chức trong khu vực công	2	20	20	60	II	PPM0521
7	HMP0521	Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công	2	20	20	60	II	TPM0521
8	MSD0521	Quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ công	3	20	20	60	II	SMP0521
9	CPM0521	Kiểm soát trong quản lý công	3	30	30	90	II	LPM0521
10	LCG0521	Quản trị địa phương	3	30	30	90	III	TPM0521
	2.2. Phần tự chọn (Chọn 04 trong 8 học phần)		8					
1	PFM0521	Quản lý nhà nước về kinh tế và tài chính	2	20	20	60	III	LCG0521
2	SMP0521	Quản lý chiến lược trong khu vực công	2	20	20	60	III	LCG0521

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Học kỳ	Mã học phần tiên quyết
				L/T	TH	Tự học		
3	SMS0521	Quản lý nhà nước về văn hoá, xã hội	2	20	20	60	III	LCG0521
4	DSM0521	Phân cấp trong quản lý hành chính nhà nước	2	20	20	60	III	LCG0521
5	REM0521	QLNN về Tài nguyên và Môi trường	2	20	20	60	III	LCG0521
6	SMU0521	Quản lý nhà nước về Đô thị và Nông thôn	2	20	20	60	III	LCG0521
7	STT0521	Quản lý nhà nước về Khoa học công nghệ và Đào tạo	2	20	20	60	III	LCG0521
8	EGM0521	Chính phủ điện tử	2	20	20	60	III	LCG0521
III	Thực tập chuyên môn		6				IV	
IV	Đề án tốt nghiệp		9				IV	
Tổng số:			60	520	520	1560		

KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA



ThS. Vũ Thị Hồng Diệp



PGS, TS. Lê Văn Hùng